

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 12-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Công Khanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm (trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng), Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Lương Văn P, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1982 tại Hải Phòng; nơi ĐKTT: Thôn 7, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Thôn 3, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Á và bà Phạm Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 58/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Lương Văn P 13 tháng tù về tội Tàng trữ

trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 25/9/2024, tạm giam ngày 01/10/2024; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Xuân Gương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút 25/9/2024, P một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 34E1-146.23 đến nhà người bạn tên là R ở huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (không rõ địa chỉ cụ thể) để mua gà. Sau khi xem gà không được như ý nên P định đi về thì R bảo P ở lại để sử dụng ma túy đá nhưng P không đồng ý. R lấy 01 túi nilon trắng chứa ma túy đá và gói vào 01 tờ giấy màu tím rồi đưa cho P. P nhận gói giấy có túi ma túy và cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về, đến 12 giờ 30 phút cùng ngày khi P về đến khu vực cánh đồng thôn 4, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, kiểm tra bên trong lòng bàn tay trái của Phong có 01 gói giấy màu tím bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng (Phong khai là ma túy loại Methamphetamine). Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn P tại thôn 3, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được vật chứng gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 1125/TB-KTHS ngày 30/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận đối với chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn P: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,42 gam, loại Methamphetamine.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 01/10/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Lương Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 07/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố Lương Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

xử phạt bị cáo Lương Văn P với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2024. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/9/2024, Lương Văn P đã có hành vi cất giữ trái phép 0,42 gam Methamphetamine, mục đích là để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang tại khu vực thuộc địa phận thôn 4, xã GB, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tàng trữ ma túy là Methamphetamine có khối lượng là 0,42 gam nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố bị cáo Lương Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại

tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa mới đủ sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Methamphetamine là ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này còn có người nam giới tên R ở huyện Tiên Lãng đưa ma túy cho Lương Văn P, hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo tiếp tục làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn P 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/9/2024.

- Về vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 1125MT/PC09 đựng số ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2025 giữa Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn P phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã GB, huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Vinh